

Số: 04/2021/QĐST- DS

Vinh Bảo, ngày 06 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST - DS ngày 25 tháng 6 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á; trụ sở: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn D và vợ là bà Bùi Thị Q; ĐKKHTT: Khu phố 3/2 thị trấn VB, huyện V, thành phố H; chỗ ở hiện nay: Khu dân cư T, thị trấn VB, huyện V, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á và vợ chồng ông Nguyễn Văn D, bà Bùi Thị Q thỏa thuận và thống nhất, ông Nguyễn Văn D và bà Bùi Thị Q còn nợ và phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á số tiền theo Hợp đồng tín dụng số REF1903000102/HDTD/HPL-NVD ngày 31-01-2019 (tính đến ngày 27-8-2021) là 311.539.070 (Ba trăm mười một triệu năm trăm ba mươi chín nghìn không trăm bảy mươi) đồng, bao gồm: Nợ gốc 291.657.242 (Hai trăm chín mươi một triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm bốn mươi hai) đồng, nợ lãi trong hạn 18.949.106 (Mười tám triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn một trăm linh sáu) đồng, nợ lãi quá hạn 932.722 (Chín trăm ba mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi hai) đồng.

2.2. Kể từ ngày 28-8-2021 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2

Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Trường hợp ông Nguyễn Văn D và bà Bùi Thị Q không trả hoặc không trả đủ số tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp tài sản số REF1903000102/HDTCHPL - NVD ngày 31-01-2019 giữa bên thế chấp là ông Nguyễn Văn D và bà Bùi Thị Q và bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á. Tài sản thế chấp được xử lý là quyền sử dụng 119 m² đất và tài sản khác gắn liền trên đất tại thửa đất số 35(2), tờ bản đồ 50, địa chỉ thửa đất: Khu dân cư T, thị trấn VB, huyện V, thành phố H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 747146 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 26-10-2018 mang tên Nguyễn Văn D và Bùi Thị Q.

2.4. Nếu sau khi phát mại tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á còn thừa thì được trả lại cho ông Nguyễn Văn D và bà Bùi Thị Q. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á thì ông Nguyễn Văn D và bà Bùi Thị Q phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Văn D và bà Bùi Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 7.788.476 (Bảy triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm bảy mươi sáu) đồng; trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.280.000 (Tám triệu hai trăm tám mươi nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017650 ngày 25-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Hữu Hoàng